

CHÂN PHƯỚC NICHOLAS STENO

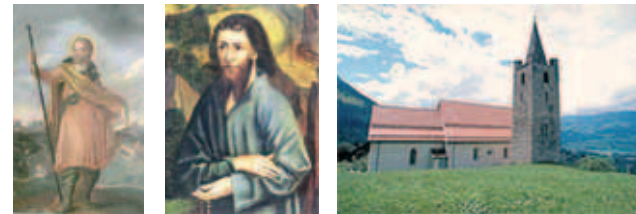
(TIẾNG ĐAN MẠCH GỌI LÀ NIELS STEENSEN)

1638-1686

Tại Bois-d'Haine thuộc nước Bỉ, Nữ tỳ của Chúa Anne-Louise Lateau sống 12 năm không cần ăn uống, không ngủ, bắt đầu từ ngày 26 tháng 3 năm 1871. Ngày 11 tháng giêng, 1868, bà nhận dấu thánh stigmata trên chân, tay, đầu, bên trái ngực và vai phải. Bà sống trong tình trạng kết hợp với đau khổ của Chúa cho đến ngày cuối đời. Ngày 23 tháng 4, 1873, Đức Lêô XIII đã tuyên bố như sau về trường hợp Anne-Louise, “Biển cổ Bois-d'Haine thật phi thường. Chúng ta có thể khẳng định là khoa học và y học không thể giải nghĩa được sự thật này.”



Chân dung của Chân phước Nicholas Steno



Thánh Nicholas ở Flue, được biết qua tên gọi “Thầy Klaus”, được phong làm quan thầy của Thủy sĩ do Đức Piô XII năm 1947. Ngài ra đời từ một gia đình nông dân năm 1417, ở Flueli nằm tại chân rặng núi Alpine trên Sachseln, thuộc vùng Obwald. Ngài đã lập gia đình, có 10 người con và có một đời sống bình thường cho đến năm 1950. Sau đó ngài nhận được một ơn gọi rất mạnh mẽ để lìa bỏ tất cả và đi theo Chúa. Ngài đã xin được ba hồng ân: được sự cho phép của vợ là Dorothy và con cái, không bao giờ bị cám dỗ phải quay trở lại, và cuối cùng là không cần ăn uống gì cả, theo ý Chúa muốn. Chúa nhận tất cả lời thỉnh cầu của ngài. Ngài sống ẩn trong rừng suốt hai mươi năm trời, không ăn gì ngoại trừ việc rước Thánh Thể, như nhiều người đã làm chứng.



Tại Bois-d'Haine ở Bỉ, Nữ tỳ của Chúa Anne-Louise Lateau sống 12 năm không ăn uống, không ngủ bắt đầu từ 26 tháng 3, 1871. Ngày 11 tháng giêng, 1868, bà có dấu thánh trên chân, tay, đầu, bên trái ngực và vai phải. Bà sống trong tình trạng kết hợp với đau khổ của Chúa cho đến ngày cuối đời. Ngày 23 tháng 4, 1873, Đức Lêô XIII tuyên bố, “Biển cổ Bois-d'Haine thật phi thường. Ta có thể khẳng định khoa học và y học không thể cắt nghĩa được sự thật này.” Bà qua đời ngày 25 tháng 8, 1883 vào lúc 33 tuổi. Năm 1991 Tòa Thánh đặt hồ sơ phong Á thánh cho bà.

Nicholas Steno sinh ra ở Copenhagen, Đan Mạch, vào ngày 10 tháng giêng năm 1638. Từ lúc còn nhỏ, ngài thích nghiên cứu về các môn khoa học- đến nỗi ngài được xem như là một trong những người cha của ngành địa lý, cổ sinh vật học, và kết tinh học. Những kết quả nghiên cứu thành công khiến ngài bận bịu đi khắp các nước Âu châu. Ngày 24 tháng 6 năm 1666 ở Livorno nước Ý, Nicholas đã nhận được ơn trở lại đạo Công giáo. Người viết tiểu sử của ngài đã kể lại: “Nicholas đã quan sát với lòng hiếu kỳ và thắc mắc cuộc kiệu trong ngày lễ Minh Máu Thánh Chúa, cùng sự sùng mộ của dân chúng. Vùng Piazza d'Armi đã bùng dậy với màu sắc và âm thanh. Người ta có thể nghe một tiếng chuông lớn ngân dài. Chàng thanh niên nhớ lại cuộc rước kiệu ở Lovanio nước Bỉ 3 năm trước; nhiều học sinh xếp hàng dài đi theo các giảng sư mặc áo chùng đen. Ngài có thể nhận ra

điều khác lạ. Có thể đó là niềm vui, một cảm giác ấm áp...hay mắt ngài đã thấy khác? Một hàng dài gồm những người đàn ông mặc áo dài trắng vừa đi vừa hát. Cờ hiệu và phướn bay phát phới trong gió nhẹ từ biển thổi vào. Các linh mục và thầy dòng đang diễn hành, họ mặc áo trắng có ren và viền tua. Nhiều linh mục khác cũng tham dự, áo lễ lấp lánh dưới ánh mặt trời; và những đứa trẻ tay cầm vật xông hương. Cuối cùng một tàn lọng lớn màu vàng đi ngang, che cho một vị chức sắc Tòa Thánh ăn vận nghiêm chỉnh, cung kính, mang gần ngực một Mặt nhật có MinhThánh Nhiệm màu...” “Người ta quý xuống khi Thánh thể đi ngang, mắt họ long lanh lòng cảm mến khi họ nhìn vào Minh Thánh, đầu họ cúi xuống bái thờ. Những cánh hoa tung lên từ các góc trời. Những cánh hoa được tung lên từ các góc trời. Chàng thiếu niên trẻ Nicholas cảm thấy bồn chồn

suốt cả ngày hôm ấy. Nicholas nhớ lại lúc thảo luận với một cha dòng Tên về sự Hiện Diện Thực Sự của Chúa Giêsu trong Bánh Thánh. Lúc ấy cha đã nhấn mạnh vào những lời Chúa phán trong buổi Tiệc Ly, ‘Đây là Mình Thầy’, và lá thư đầu tiên của thánh Phaolô gửi tín hữu Côrintô. Nicholas quyết định theo đạo Công giáo. Ngài gia nhập chủng viện, và sau 9 năm học hỏi ngài được thụ phong linh mục. Ngài kể ơn trở lại của mình: “Sau khi tôi suy gẫm về những ơn lành Chúa ban, tôi nhận ra rất nhiều ân sủng, đến nỗi tôi chỉ có thể hứa dâng lên Chúa những gì tốt nhất qua cách hay nhất, từ tận đáy lòng...Khi biết ơn gọi cao trọng, tôi cầu xin và được nhận lời là tôi có thể dâng Thánh Thể Vô Nhiễm lên Cha Hằng Hữu, cho phần ơn ích của tôi và của tất cả mọi người.”